

Bản án số: 63/2025/HS-ST
Ngày: 31 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Mặc Vũ
+ Ông Phạm Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Trí - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 91/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2025/QĐXXST - HS ngày 20/3/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Nguyễn Trung T**, sinh năm: 1993, tại: LĐ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 8/68 Đào Duy Từ, Phường C, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Cao Đài; con ông: Lê Văn T, sinh năm: 1964 và bà: Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm: 1971; vợ: Trương Thị L, sinh năm: 2003; có 01 người con sinh năm: 2022; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 10/2022/HSST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ xử phạt Lê Nguyễn Trung T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; chấp hành xong bản án ngày 19/10/2022.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 07/11/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam ĐL - Công an tỉnh LĐ.

- Người chứng kiến: Bà Đỗ Thị Ngọc B, sinh năm: 1984. Địa chỉ: Số 06 Đồi Mai Anh, Phường E, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

(Bị cáo có mặt, người chứng kiến vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Nguyễn Trung T đã bị kết án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Sau khi chấp hành xong án phạt tù vào tháng 10/2022, T về sinh sống tại thành phố ĐL và tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 17 giờ 00 ngày 05/11/2024, một nam thanh niên tên Đoàn “Chưa rõ nhân thân, lai lịch” là bạn quen biết ngoài xã hội với T gọi điện thoại cho T hỏi T còn sử dụng ma túy không, nếu sử dụng ma túy thì Đoàn có bán. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T hỏi mua của Đoàn 300.000 đồng ma túy đá thì Đoàn hẹn T đến khu vực cuối đường Huyện Trần Công Chúa để giao dịch mua bán. Khi đến nơi, T đưa cho Đoàn 300.000 đồng, Đoàn đưa cho T 01 gói nylon chứa ma túy đá và 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy. Sau đó, Đoàn yêu cầu T xóa số điện thoại của Đoàn để tránh bị phát hiện thì T đã xóa hết nhật ký cuộc gọi trên điện thoại di động của mình. Sau khi mua được ma túy, T đem về phòng trọ số 02 nhà số 06 Đồi Mai Anh, Phường E, thành phố ĐL, tỉnh LĐ để cất giữ. Đến khoảng 06 giờ 00 ngày 07/11/2024, T lấy một ít ma túy đá bỏ vào nỏ thủy tinh gắn vào bình tự chế rồi sử dụng ma túy một mình. Sau khi sử dụng xong, T để bình và nỏ thủy tinh vào nhà vệ sinh, gói ma túy đá còn lại thì T bỏ vào trong ba lô cất lên gác của phòng trọ.

Khoảng 13 giờ 00 ngày 07/11/2024, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố ĐL phối hợp với Công an Phường E, thành phố ĐL kiểm tra hành chính tại phòng trọ thứ 2 nhà trọ số 6 Đồi Mai Anh, Phường E - ĐL - LĐ. Lúc này T đang ở một mình trong phòng trọ. Qua xét hỏi, T khai nhận bản thân có sử dụng ma túy nên Cơ quan Công an đã mời người chứng kiến tiến hành kiểm tra T bộ phòng trọ. Quá trình kiểm tra phát hiện trong balo vải màu đen trên gác có 01 gói nylon màu trắng trong dạng túi zip, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, trong nhà vệ sinh phía dưới gác có 01 bình thủy tinh có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống hút màu đỏ và 01 ống thủy tinh được uốn cong có bầu tròn hở, bên trong bầu thủy tinh có chứa chất màu trắng ngà nghi là ma túy. T khai nhận chất tinh thể màu trắng trong gói nylon là ma túy đá, T mua về cất giữ để sử dụng, còn bình thủy tinh gắn ống hút và nỏ thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy của T, trong nỏ còn một ít ma túy đá do T sử dụng chưa hết.

Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Nguyễn Trung T, thu giữ, niêm phong tang vật nghi là ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy theo quy định (BL: 40-41, 54-56, 58-66, 70-73).

Vật chứng được thu giữ:

- 01 gói nylon màu trắng trong dạng túi zip, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong theo quy định.

- 01 ống thủy tinh được uốn cong, có bầu tròn hở, bên trong có chứa chất màu trắng ngà nghi là ma túy, được tách ra từ bình thủy tinh có nắp màu đỏ gắn ống hút màu đỏ, được niêm phong theo quy định.

- 01 bình thủy tinh có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống hút màu đỏ, được niêm phong theo quy định.

- 01 balo vải màu đen.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số 0865.946.49, được niêm phong theo quy định.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A54 màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số 0949.009.07, được niêm phong theo quy định.

Tất cả những vật chứng này đang được nhập và bảo quản tại kho vật chứng của Công an thành phố ĐL theo Lệnh nhập kho vật chứng số 1137/LNK-ĐCSMT ngày 13/11/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL (BL: 40-42, 74).

Kết luận giám định số 1264/KL-KTHS ngày 11/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LD kết luận:

- Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4088g (*không thấy bốn không tám tám gam*), loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể (M2) trong bầu tròn ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1054 (*không thấy một không năm bốn gam*), loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ (BL: 47-48).

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKSĐL-LĐ ngày 18/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố bị cáo Lê Nguyễn Trung T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Nguyễn Trung T khai nhận, bản thân bị cáo có sử dụng ma túy nên mua ma túy cất giữ để sử dụng dần. Khoảng 13 giờ 00 ngày 07/11/2024, tại phòng trọ thứ 2 nhà trọ số 6 Đồi Mai Anh, Phường E, Thành phố ĐL, Tỉnh LD, T bị Công an bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng mô tả và truy tố là hoàn T chính xác, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì đối với cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Nguyễn Trung T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và

đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Trung T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ T bộ số ma túy đã thu giữ là tang vật của vụ án đã qua giám định; 01 ống thủy tinh được uốn cong, có bầu tròn hờ, bên trong có chứa chất ma túy; 01 bình thủy tinh có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống hút màu đỏ; 01 balo vải màu đen. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A54 màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số 0949.009.07 là phương tiện để bị cáo liên lạc mua ma túy về sử dụng. Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số 0865.946.49.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Nguyễn Trung T:* Sau khi chấp hành xong bản án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vào ngày 19/10/2022, ngày 05/11/2024, T liên lạc mua của một người tên Đoan (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói nylon chứa ma túy đá và 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy với giá 300.000 đồng đem về phòng trọ số 02 nhà số 06 Đồi Mai Anh, Phường E, thành phố ĐL, tỉnh LĐ để cất giữ và sử dụng một mình. Đến khoảng 13 giờ 00 ngày 07/11/2024, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố ĐL phối hợp với Công an Phường E, thành phố ĐL kiểm tra hành chính tại phòng trọ thứ 2 nhà trọ số 6 Đồi Mai Anh, Phường E, thành phố ĐL, tỉnh LĐ phát hiện T đang cất giấu 01 gói ma túy trong balo vải màu đen trên gác và 01 bình thủy tinh có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống hút màu đỏ và 01 ống thủy tinh được uốn cong có bầu tròn hờ, bên trong bầu thủy tinh có chứa chất ma túy. Lê Nguyễn Trung T khai nhận, T bộ số ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy bị bắt quả tang thu giữ là của T mua về cất giữ để sử dụng một mình.

Tại Kết luận giám định số 1264/KL-KTHS ngày 11/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LD xác định tổng số ma túy T cất giữ có khối lượng là 0,5142g (*không thấy năm một bốn hai gam*), loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Lê Nguyễn Thanh T là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo vừa chấp hành xong bản án hình sự về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nên càng biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Lê Nguyễn Trung T không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an T xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Lê Nguyễn Trung T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 94/CT-VKSĐL-LĐ ngày 18/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn T có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] Đối với đối tượng tên Doan (không rõ nhân thân, lai lịch) là người đã bán ma túy cho T, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 gói nilon màu trắng trong dạng túi zip, bên trong chứa chất ma túy đã qua giám định; 01 ống thủy tinh được uốn cong, có bầu tròn hở, bên trong có chứa chất ma túy; 01 bình thủy tinh có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống hút màu đỏ; 01 balo vải màu đen. Xét thấy là chất cấm lưu hành và vật dụng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A54 màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số 0949.009.07, là phương tiện bị cáo liên lạc mua ma túy nên tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động hiệu hiệu Iphone 12 Promax màu đen, xét thấy không liên quan đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Trung T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Trung T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2024.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký, họ tên Phạm Thị Dung, Lại Thanh Anh T, Trần Văn T và hình giầu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh LD. Trên phong bì ghi số 01, 1264/2024-PC09.

- 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký, họ tên Phạm Thị Dung, Lại Thanh Anh T, Trần Văn T và hình giầu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh LD. Trên phong bì ghi số 02, 1264/2024-PC09.

- 01 (một) bình thủy tinh có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống hút màu đỏ, được niêm phong theo quy định;

- 01 (một) balo vải màu đen.

2.2. Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A54 màu đen, bên trong có sim số 0949.009.07, đã qua sử dụng.

2.3. Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu đen, bên trong có sim số 0865.946.49, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 19/3/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố DL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố DL).

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Nguyễn Trung T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LĐ;
- Sở Tư pháp tỉnh LĐ;
- VKSND tp. ĐL;
- Cơ quanĐT Công an Tỉnh LĐ;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an LĐ;
- Phân trại tạm giam ĐL, CA tỉnh LĐ;
- Chi cục THADS tp. ĐL;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Huyền

